

Dòng CHD1

AQUA
SYSTEM CO., LTD.

Bơm khí nén thùng phuy dùng cho hóa chất và dung môi

Đang được bán với nhiều
đánh giá tích cực

Chúng tôi đã mở rộng danh mục
chất lỏng tương thích để đáp
ứng nhu cầu của khách hàng!



Có van: Cho phép dừng
và điều chỉnh chất lỏng



Loại V

- CHD1-20SUSV
- CHD1-20ASUSN

Có vòi bơm: Thuận tiện cho
việc bơm một lượng nhỏ



Loại N

- CHD1-20SUSN
- CHD1-20ASUSN

Hóa chất và
dung môi



Dòng điện 100V tương thích với dung môi

Bơm điện thùng phuy dùng cho hóa chất
CHD1-20SUS



Bơm thùng phuy hóa chất chạy
bằng khí nén cho chất lỏng dễ cháy
Bơm thùng phuy hóa chất chạy
bằng động cơ khí nén
CHD1-20ASUS



Tính năng 1 Được làm bằng thép không gỉ chống ăn mòn
và PTFE, phù hợp với nhiều loại dung môi.

Tính năng 2 Nhẹ và nhỏ gọn, dễ dàng thao tác trong và ngoài
thùng phuy.

Tính năng 3 Có thể sử dụng với chất lỏng dễ cháy bằng động
cơ khí nén (Dòng CHD1-20A).

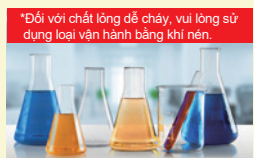
Có thể sử dụng trong các lĩnh vực sau!

- Sản xuất pin lithium (pin thứ cấp)
- Nhà máy nhuộm, bán dẫn, sản xuất chất khử
trùng, ô tô và thiết bị gia dụng
- Nhà máy mạ kim loại và xử lý bề mặt
- Ngành năng lượng mới



Tương thích với các loại chất lỏng này!

- ✓ Cồn
- ✓ Ethyl axetat
- ✓ Natri hydroxit
- ✓ Hydrogen peroxide
- ✓ Axit, kiềm và nhiều chất lỏng khác
- ✓ Chất pha loãng
- ✓ Axeton
- ✓ Dung dịch tẩy rửa
- ✓ Nước tẩy sơn móng tay



*Đối với chất lỏng dễ cháy, vui lòng sử
dụng loại van hành bằng khí nén.

< Bảng thông số kỹ thuật >

Model		CHD1-20A SUS	CHD1-20A SUSV	CHD1-20A SUSN	CHD1-20 SUS	CHD1-20 SUSV	CHD1-20 SUSN
Độ nhớt khả dụng (cP)		100					
Lượng khí tiêu thụ (L/phút)		583			—		
Nguồn điện (V)		—			100		
Dòng điện (A)					2		
Định mức (phút)					Có thể hoạt động liên tục		
Áp suất xả (Mpa)		0.035			0.04		
Tốc độ xả tối đa (L/phút ở 1 cP)		30		20	22		33
Độ cao hút tối đa (m)		3.5			4		
Độ nâng hút (m)		2					
Phụ kiện	Ống	SUS (2m×20 A)					
	Van	—	○	—		○	—
	Vòi bơm	—		○	—		○
Dây nguồn (m)		—			3		
Trọng lượng (kg)		7.0	7.5	8.1	7.0	7.5	8.1

Loại vận hành bằng khí nén

An toàn và chắc chắn ngay cả trong khu vực nguy hiểm cháy nổ

Khi sử dụng trong khu vực nguy hiểm cháy nổ, giảm thiểu lượng chất lỏng còn lại trong thùng phuy


Mẫu khí nén


Xả

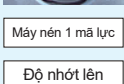
Bơm áp suất khí nén
APD-20 (25) AS/APD-20SUS

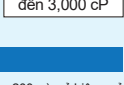

APD-20(25)AS


APD-20SUS


Van an toàn


Đồng hồ đo áp suất


Máy nén 1 mã lực


Độ nhớt lên đến 3,000 cP





Tính năng

1

Lượng chất lỏng còn lại tối thiểu (khoảng 200cc), xả hiệu quả mà không gây lãng phí

2

Vận chuyển an toàn các chất lỏng dễ bay hơi và dễ cháy

3

Giảm áp suất gấp đôi với bộ điều chỉnh và van an toàn mang lại sự an tâm

Khi xả dung môi mà không cần bịt kín thùng phuy và không tạo ra xung động:


Mẫu khí nén


Xả


Loại tự mới



Bơm áp
Dòng ACH·AMVH·AMH1


Dành cho thùng phuy ACHD-20SUS


Chỉ dùng bơm AMVH-20SUS


Dành cho thùng phuy AMH1D-20SUS


Chỉ dùng bơm AMH1D-20SUS


Máy nén 5 mã lực


Độ nhớt lên đến 1,500 cP


Máy nén 3 mã lực


Độ nhớt lên đến 2,000 cP

Tính năng

1

Thiết kế gọn nhẹ, dễ dàng thao tác

2

Có sẵn cho thùng phuy, dạng độc lập hoặc có ống dẫn ở cả hai đầu

3

Bơm có thể được lựa chọn theo chất lỏng, chiều cao nâng và độ nhớt.

*Cần đảm bảo sử dụng bộ lọc khí và chất bôi trơn.

Loại thủ công

An toàn và chắc chắn ngay cả trong khu vực nguy hiểm cháy nổ

Để chiết dung môi thủ công từ thùng phuy:


Xả

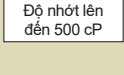

Loại thủ công

Bơm quay tay
Dòng HRD-25/HRP-25


HRD-25SUS


HRP-25III


HRP-25Z


Độ nhớt lên đến 500 cP



Tính năng

1

An toàn cho chất lỏng dễ bay hơi với đầu nối kín.

2

Được trang bị bộ lọc để ngăn ngừa tạp chất.

3

HRD hỗ trợ trọng lực riêng lên đến 1.5, HRP hỗ trợ trọng lực riêng lên đến 1.1.

Để chiết dung môi có độ nhớt cao từ thùng phuy:

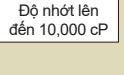

Loại thủ công


Xả

Bơm piston tay
Dòng S-LX


S-LX


S-LXHS


Độ nhớt lên đến 10,000 cP



Tính năng

1

Hỗ trợ độ nhớt cao lên đến 10.000 cP và trọng lực riêng trên 1.5.

2

Đối với chất lỏng có độ nhớt thấp, việc hút chân không hiệu quả.

3

Thể tích xả mỗi lần quay: 600 cc.

< Bảng thông số kỹ thuật >

Model	APD-20AS (N)	APD-25AS (N)	APD-20SUS (N)	ACH-20SUS	AMVH-20SUS	AMH1-20SUS	ACHD-20SUS	AMVHD-20SUS	AMH1D-20SUS
Các loại bình chứa tương thích	Thùng phuy nắp kín 200L			Chỉ dùng bơm			Thùng phuy nắp kín 200L		
Loại chạy bằng động cơ	Áp suất khí			Động cơ cánh gạt			Động cơ piston hướng tâm		
Loại bơm	Áp suất kín			Bơm ly tâm			Bơm cánh gạt		
Độ nhớt khả dụng (cP)	3,000			5	1,500	2,000	5	1,500	2,000
Lượng khí tiêu thụ (L/phút)	-			508	560	415	508	560	415
Tốc độ xả tối đa (L/phút ở 1 cP)	35 (115)	30 (70)	40 (35)	50	45	32	50	45	25
Độ cao hút tối đa (m)	2			5	10	15	5	10	15
Độ nâng hút (m)	-			2	5		2	5	
Phụ kiện	Van bi (N = súng thủ công)			Rc3/4			Bộ nối, ống thép không gỉ (SUS), vòi phun van bi		
	Ống dẫn vật liệu			SUS304			Rc3/4		
Trọng lượng (kg)	-			-			-		
	-			-			-		
Trọng lượng (kg)	6.3(6.2)	8.5(8.4)	7.8(7.6)	6.4	9.7	8.8	14.0	17.3	18.6

Model	HRD-25 SUS	HRD-25 SUSH	HRD-25 SUSHM	HRP-25Ⅲ	HRD-25 ⅢH	HRD-25 ⅢHM	HRP-25Z	HRP-25ZM	S-LX	S-LXHS	
Các loại bình chứa tương thích	Thùng phuy kín 200L loại quay tay								Thùng phuy kín 200L loại piston		
Độ nhớt khả dụng (cP)	500								10,000		
Lưu lượng xả (CC mỗi lần bơm)	220				200				600		
Tốc độ xả tối đa (L/phút ở 1 cP)	2										
Phụ kiện	Bộ chuyển đổi	○	Loại kín	○	Loại kín	○	Loại kín	○	○		
	Dây nối đất	—	○	—	○	—	○	—	—		
	Van	—	○	—	○	—	○	—	○	○	
	Bộ lọc (lưới lọc)	Lưới 40								5 điểm với đường kính 6,5mm	
	Ông dẫn vật liệu	—	SUS304	—	SUS304	PP	—	SUS304	— SUS304		
Trọng lượng (kg)	7.4	8.0	8.7	3.2	3.8	4.5	2.4	2.8	1.9	3.3	
*Chỉ sử dụng dung môi, chỉ nên sử dụng vật liệu không gây hư hại (vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết chi tiết).											

*Khi sử dụng dung môi, chỉ nên sử dụng vật liệu không gây hư hại (vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết chi tiết).